

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH PHÚ YÊN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:42/2024/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 26 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động xuất cảnh, nhập cảnh trên địa bàn tỉnh Phú Yên ban hành kèm theo Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh Phú Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;
Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 24 tháng 6 năm 2023;
Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;
Căn cứ Quyết định số 09/2023/QĐ-TTg ngày 12 tháng 4 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền, cấp và quản lý thẻ đi lại doanh nhân APEC;
Căn cứ Thông tư số 04/2020/TT-BNG ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao hướng dẫn việc cấp, gia hạn, hủy giá trị sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ và cấp công hàm đề nghị phía nước ngoài cấp thị thực;
Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh Phú Yên tại Tờ trình số 176/TTr-CAT-PA08 ngày 30 tháng 7 năm 2024 và Công văn số 3413/CAT-PA08 ngày 20/8/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động xuất cảnh, nhập cảnh trên địa bàn tỉnh Phú Yên ban hành kèm theo Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh Phú Yên:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:

“Điều 4. Những trường hợp chưa được giải quyết xuất cảnh

Cán bộ, công chức, viên chức thuộc các diện tạm hoãn xuất cảnh quy định tại Điều 36 Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam số 49/2019/QH14 thì chưa được giải quyết xuất cảnh. Trong trường hợp đặc biệt, Bộ trưởng Bộ Công an thống nhất với người ra quyết định tạm hoãn xuất cảnh về việc cho phép người bị tạm hoãn xuất cảnh được xuất cảnh”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 5 như sau:

“1. Quản lý hoạt động xuất cảnh, nhập cảnh của cán bộ, công chức, viên chức thực hiện theo quy định Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam số 23/2023/QH15”.

3. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 7 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

“1. Các cơ quan, đơn vị khi có nhu cầu cử cán bộ, công chức, viên chức ra nước ngoài công tác có tờ trình gửi cho cơ quan, người có thẩm quyền cho phép cử cán bộ, công chức, viên chức đi công tác nước ngoài qua Sở Ngoại vụ trước thời gian xuất cảnh ít nhất 10 ngày làm việc. Tờ trình nêu rõ thông tin về cán bộ, công chức, viên chức (họ tên, năm sinh, chức vụ, bậc, ngạch, hệ số lương...), thời gian, kinh phí, chương trình hoạt động ở nước ngoài. Hồ sơ gửi kèm các giấy tờ liên quan như: thư mời dự hội nghị, hội thảo (trường hợp bằng tiếng nước ngoài phải dịch sang tiếng Việt và có chứng thực); hợp đồng kinh tế (trường hợp đi thực hiện hợp đồng kinh tế); chương trình tập huấn, đào tạo (trường hợp đi học tập, bồi dưỡng); chương trình, kế hoạch công tác nước ngoài theo nhu cầu của cơ quan, đơn vị.

Sở Ngoại vụ thẩm định hồ sơ, có văn bản đề nghị Công an tỉnh (qua Phòng Quản lý xuất nhập cảnh) kiểm tra thông tin cán bộ, công chức, viên chức có nằm trong diện tạm hoãn xuất cảnh theo quy định của pháp luật không. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Công an tỉnh (Phòng Quản lý xuất nhập cảnh) có văn bản trả lời về kết quả kiểm tra thông tin. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức đủ điều kiện thì báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền ra quyết định bằng văn bản theo mẫu số 02/2020/NG-XNC ban hành kèm theo Thông tư số 04/2020/TT-BNG ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao hướng dẫn việc cấp, gia hạn, hủy giá trị sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ và cấp công hàm đề nghị phía nước ngoài cấp thị thực. Trường hợp xuất cảnh theo đoàn thì ra quyết định thành lập đoàn, chỉ định trưởng đoàn và phân công trách nhiệm của trưởng đoàn trong quá trình đoàn đi công tác nước ngoài”.

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 3 và khoản 4 như sau:

“3. Trường hợp Bộ Ngoại giao chưa ủy quyền cho Sở Ngoại vụ tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ thì sau khi có quyết định cử đi nước ngoài công tác, cán bộ, công chức, viên chức hoặc người đại diện liên hệ Cục Lãnh sự hoặc Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh để làm thủ tục đề nghị cấp, gia hạn hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ hoặc liên hệ Sở Ngoại vụ để nhận hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ còn giá trị đang được Sở Ngoại vụ quản lý.

Trường hợp Bộ Ngoại giao ủy quyền cho Sở Ngoại vụ tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ thì sau khi có quyết định cử đi nước ngoài công tác, cán bộ, công chức, viên chức hoặc người đại diện liên hệ Sở Ngoại vụ để làm thủ tục đề nghị cấp, gia hạn hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ hoặc nhận hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ còn giá trị đang được Sở Ngoại vụ quản lý.

4. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức được cử đi nước ngoài sử dụng thẻ ABTC: Sở Ngoại vụ thẩm định hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xét, cho phép sử dụng thẻ ABTC cho các đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 9 Quyết định số 09/2023/QĐ-TTg ngày 12 tháng 4 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền, cấp và quản lý thẻ đi lại doanh nhân APEC. Sau khi có văn bản cho phép sử dụng thẻ ABTC thì nộp hồ sơ tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an để được cấp thẻ ABTC hoặc trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công Bộ Công an”.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 8 như sau:

“1. Thủ tục cấp, quản lý và sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ thực hiện theo quy định tại Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và Thông tư số 04/2020/TT-BNG”.

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 11 như sau:

“Điều 11. Cấp, quản lý và sử dụng hộ chiếu phổ thông

1. Thủ tục cấp, trình báo mất hộ chiếu phổ thông thực hiện theo quy định tại Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

2. Cán bộ, công chức, viên chức sử dụng hộ chiếu phổ thông xuất cảnh có thời hạn để giải quyết việc riêng theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền”.

6. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 12 như sau:

“b) Tiếp nhận thủ tục cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ trong trường hợp được Bộ Ngoại giao ủy quyền giải quyết. Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xét, cho phép sử dụng thẻ ABTC theo quy định”.

7. Bổ sung khoản 7 và khoản 8 vào Điều 13 như sau:

“7. Không được sử dụng ngân sách của Nhà nước cho mục đích xuất cảnh để giải quyết việc riêng; trường hợp được tổ chức, cá nhân, đơn vị tài trợ thì phải nêu

rõ tên của tổ chức, cá nhân, đơn vị đó và chỉ được xuất cảnh ra nước ngoài khi có ý kiến đồng ý của cấp có thẩm quyền theo quy định.

8. Không được tự ý ở lại nước ngoài quá thời gian quy định mà không xin phép hoặc xin phép nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép”.

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các doanh nghiệp có vốn Nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 06 tháng 9 năm 2024./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Tạ Anh Tuấn